

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG 16 CẦN SỐ  
YAMAHA T110CL-1 SIRIUS  
TRẮNG ĐEN 2020 (BGY5) (B)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE T110CL-1 SIRIUS TRẮNG ĐEN 2020  
TRẮNG ĐEN (BGY5) (B)

Sơ đồ online:

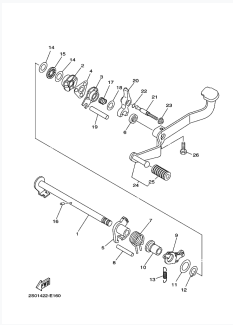
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-16-can-so-yamaha-t110cl-1-sirius-trang-den-2020-bgy5-b--YAXMGROUPCTLAA01174> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

|                                  |                           |                 |
|----------------------------------|---------------------------|-----------------|
| Tổng số phụ<br>tùng: 26 chi tiết | Có giá tham<br>khảo: 0/26 | Tổng giá trị: — |
|----------------------------------|---------------------------|-----------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (08/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG 16 CẦN SỐ YAMAHA  
T110CL-1 SIRIUS TRẮNG ĐEN 2020 (BGY5)  
(B)



Mã EPC

YAXMGROUPCTLAA01174

Thương hiệu

YAMAHA

Loại hệ thống

ENGINE

Danh mục

CATALOGUE T110CL-1  
SIRIUS TRẮNG ĐEN 2020  
TRẮNG ĐEN (BGY5) (B)

Số phụ tùng

26 chi tiết



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (26 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG 16 CẦN SỐ YAMAHA T110CL-1 SIRIUS TRẮNG ĐEN 2020 (BGY5) (B)**:

| # | Tên phụ tùng                                                  | Mã SKU       | SL | Giá lẻ |
|---|---------------------------------------------------------------|--------------|----|--------|
| 1 | Cụm Trục Cần Số 5B9E81010000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA     | 5B9E81010000 | 1  | —      |
| 2 | Chén Đẩy Bi Sang Số 5B9E81790100 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA | 5B9E81790100 | 1  | —      |
| 3 | Tấm Dẫn Ép Bi 5B9E81720000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA       | 5B9E81720000 | 1  | —      |
| 4 | Đĩa Giữ Bi Đội 4YSE81810000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA      | 4YSE81810000 | 1  | —      |
| 5 | Đòn Bẩy Chuyển Số 4 5VTE81520000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA | 5VTE81520000 | 1  | —      |
| 6 | Phốt Dầu 931021280800 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA            | 931021280800 | 1  | —      |
| 7 | Lò Xo 905082900700 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA               | 905082900700 | 1  | —      |
| 8 | Chốt Tỳ Lò Xo Xoắn 936085014900 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA  | 936085014900 | 1  | —      |

| #  | Tên phụ tùng                                                     | Mã SKU       | SL | Giá lẻ |
|----|------------------------------------------------------------------|--------------|----|--------|
| 9  | Bộ Cũ Sang Số 5C6E81400000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA          | 5C6E81400000 | 1  | —      |
| 10 | Khớp Cũ Định Vị 1FCE86990000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA        | 1FCE86990000 | 1  | —      |
| 11 | Đệm Phẳng 90201178D300 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA              | 90201178D300 | 1  | —      |
| 12 | Vòng Phanh 990091740000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA             | 990091740000 | 1  | —      |
| 13 | Lò Xo 5VTE83370000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                  | 5VTE83370000 | 1  | —      |
| 14 | Vòng Đệm Phẳng 90201127F400 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA         | 90201127F400 | 1  | —      |
| 15 | Ball 93340212Y800 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                   | 93340212Y800 | 1  | —      |
| 16 | Chốt 936041080100 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                   | 936041080100 | 1  | —      |
| 17 | Lò Xo Nén 90501125E900 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA              | 90501125E900 | 1  | —      |
| 18 | Vòng Đệm Phẳng 90201126A700 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA         | 90201126A700 | 1  | —      |
| 19 | Càng Sang Số 5VTE81730000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA           | 5VTE81730000 | 1  | —      |
| 20 | Đòn Bẩy Chuyển Số 3 5WTE817A0000<br>YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA | 5WTE817A0000 | 1  | —      |
| 21 | Vít Điều chỉnh Côn 4YSE81860000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA     | 4YSE81860000 | 1  | —      |
| 22 | Vòng Đệm 932100680700 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA               | 932100680700 | 1  | —      |
| 23 | Bu Lông 957020650000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                | 957020650000 | 1  | —      |
| 24 | Cần Số 5SDE81101000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                 | 5SDE81101000 | 1  | —      |
| 25 | Cao Su Bọc Cần Số 5HUE81130000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA      | 5HUE81130000 | 1  | —      |
| 26 | Bu Lông 970220802000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                | 970220802000 | 1  | —      |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng YAMAHA](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

**Cách sử dụng sơ đồ EPC:**

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.

2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).

3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-16-can-so-yamaha-t110cl-1-sirius-trang-den-2020-bgy5-b--YAXMGROUPCTLAA01174> để biết giá và nơi bán.

### Trích dẫn tài liệu này

#### APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 16 CỖN SỖ YAMAHA T110CL-1 SIRIUS TRẮNG ĐEN 2020 (BGY5) (B) (YAXMGROUPCTLAA01174). Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-16-can-so-yamaha-t110cl-1-sirius-trang-den-2020-bgy5-b--YAXMGROUPCTLAA01174>

#### MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 16 CỖN SỖ YAMAHA T110CL-1 SIRIUS TRẮNG ĐEN 2020 (BGY5) (B) (YAXMGROUPCTLAA01174)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-16-can-so-yamaha-t110cl-1-sirius-trang-den-2020-bgy5-b--YAXMGROUPCTLAA01174>. Truy cập 08/08/2026.

#### Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 16 CỖN SỖ YAMAHA T110CL-1 SIRIUS TRẮNG ĐEN 2020 (BGY5) (B) (YAXMGROUPCTLAA01174)." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-16-can-so-yamaha-t110cl-1-sirius-trang-den-2020-bgy5-b--YAXMGROUPCTLAA01174>.

### Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 16 CỖN SỖ YAMAHA T110CL-1 SIRIUS TRẮNG ĐEN 2020 (BGY5) (B) (YAXMGROUPCTLAA01174)

**Cập nhật lần cuối**  
08/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.